

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **3185** /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2014*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Nhà ở số 56/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 37/2009/TT-BXD ngày 01/12/2009 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý giá dịch vụ nhà chung cư;

Căn cứ Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01/9/2010 của Bộ Xây dựng Quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính về việc Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BXD ngày 20/02/2014 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung Điều 21 của Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01/9/2010 của Bộ Xây dựng Quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của UBND Thành phố về việc ban hành quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 31/5/2013 của UBND Thành phố về việc công bố khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 3664/SXD-QLKT ngày 30/5/2014,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội (chi tiết trong phụ lục kèm theo).

Khung giá được áp dụng trong 01 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thành phố Hà Nội và các ngành có liên quan: tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến trong việc quản lý giá dịch vụ nhà chung cư; xây dựng điều chỉnh khung giá dịch vụ nhà chung cư phù hợp với tình hình thực tế, trình UBND Thành phố xem xét, quyết định.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

- Phê duyệt giá dịch vụ nhà chung cư khi có tranh chấp về giá dịch vụ nhà chung cư theo địa bàn.

- Báo cáo về các vướng mắc, phát sinh tranh chấp trong lĩnh vực quản lý dịch vụ nhà chung cư tại địa phương gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

- Thông tin, tuyên truyền cho các bên có liên quan về việc quản lý, sử dụng nhà chung cư theo các quy định hiện hành.

3. Ban Quản trị nhà chung cư quyết định giá dịch vụ nhà chung cư, trường hợp chưa thành lập được Ban Quản trị phải được sự chấp thuận của trên 50% hộ dân cư đang sống tại nhà chung cư bằng văn bản.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ đầu tư; Tổ chức, doanh nghiệp quản lý vận hành các khu chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng; (để báo cáo)
- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các báo: KTĐT, HNMT, ĐPTTHHN;
- VP: các PCVP, KT, XD;
- Lưu : VT, KTh. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN ✓  
KT. CHỦ TỊCH ✓  
PHÓ CHỦ TỊCH ✓




Nguyễn Văn Sửu

## PHỤ LỤC

### Khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3185/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố Hà Nội)



Loại	Giá tối thiểu (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá tối đa (đồng/m <sup>2</sup> )
1. Nhà chung cư không có thang máy	450	5.000
2. Nhà chung cư có thang máy	800	16.500

#### Ghi chú:

1. Mức giá trong khung giá xây dựng trên nguyên tắc nêu tại điều 2 Thông tư số 37/2009/TT-BXD ngày 01/12/2009 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý giá dịch vụ nhà chung cư.

- Trường hợp có nguồn thu từ kinh doanh các dịch vụ khác thuộc phần sở hữu chung của nhà chung cư phải được tính để bù đắp chi phí dịch vụ nhà chung cư nhằm mục đích giảm giá dịch vụ nhà chung cư.

- Trong khung giá này chưa có các dịch vụ cao cấp như tắm hơi, bể bơi, sân tennis hoặc các dịch vụ cao cấp khác.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quản lý giá dịch vụ nhà chung cư căn cứ quy định tại Thông tư số 37/2009/TT-BXD ngày 01/12/2009 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý giá dịch vụ nhà chung cư; Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội để tổ chức thực hiện.